

Cơ chế mới trong việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng

Ngày 13.11.2015, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã ban hành Thông tư số 23/2015/TT-BKHCN (Thông tư 23) thay thế cho Thông tư số 20/2014/TT-BKHCN (Thông tư 20) nhằm tăng tính khả thi trong quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng. Dưới đây là cuộc trao đổi của phóng viên Tạp chí KH&CN Việt Nam với ông Đỗ Hoài Nam - Vụ trưởng Vụ Đánh giá, Thẩm định và Giám định công nghệ (Bộ KH&CN) để giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về những điểm mới của Thông tư này.

Bộ KH&CN mới ban hành Thông tư 23 quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng. Xin ông cho biết căn cứ pháp lý, mục đích và phạm vi điều chỉnh của Thông tư này?

Nhằm ngăn chặn việc nhập khẩu vào nước ta các loại máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng có công nghệ lạc hậu, chất lượng kém, tiêu tốn nhiều năng lượng, không đáp ứng tiêu chuẩn về an toàn, môi trường, tránh nguy cơ Việt Nam trở thành bãi thải công nghệ của các nước, và thực hiện nhiệm vụ được giao (tại khoản 10 Điều 9 Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20.11.2013 của Chính phủ); căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 9.8.2013 về việc tăng cường quản lý, kiểm soát việc nhập khẩu công nghệ, máy móc, thiết bị của doanh nghiệp, Bộ KH&CN đã chủ trì, phối hợp với các bộ/ngành triển khai xây dựng Thông tư quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng.

Ngày 13.11.2015, Bộ KH&CN đã ban hành Thông tư 23 quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử

dụng. Thông tư này sẽ có hiệu lực từ ngày 1.7.2016. Phạm vi điều chỉnh của Thông tư 23 bao gồm: máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng (dưới đây gọi chung là thiết bị đã qua sử dụng), gồm cả linh kiện, phụ tùng, bộ phận thay thế đã qua sử dụng thuộc Chương 84 và Chương 85 trong Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam hiện hành do Bộ Tài chính ban hành, nhằm sử dụng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong nước mà không thuộc các Danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu do Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ quy định.

Nguyên tắc quản lý thiết bị đã qua sử dụng trong Thông tư 23 là không quản lý các thiết bị đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác đã được các bộ/ngành ban hành. Có nghĩa là, Thông tư 23 không áp dụng đối với: 1- Máy móc, thiết bị thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn (Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2) theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; 2- Các máy móc, thiết bị thuộc ngành in, mã số HS 84.40 đến 84.43 tại Thông tư số 16/2015/TT-BTTTT ngày 17.6.2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông đã quy định việc

nhập khẩu thiết bị ngành in bao gồm cả thiết bị đã qua sử dụng với mã số HS từ HS 84.40 đến 84.43.

Xin ông cho biết những điểm mới của Thông tư 23 so với Thông tư 20 được ban hành trước đó?

Thông tư 23 mới được ban hành đã thay thế Thông tư 20 trước đó với những điểm mới sau: 1- Tuổi thiết bị không vượt quá 10 năm tính từ ngày sản xuất đến ngày nhập khẩu (so với yêu cầu tuổi thiết bị không quá 5 năm của Thông tư 20); 2- Được sản xuất theo tiêu chuẩn phù hợp với quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) hoặc Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) hoặc phù hợp với Tiêu chuẩn của các nước G7 về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường (so với quy định cũ là chất lượng còn lại so với chất lượng ban đầu từ 80% trở lên).

Việc quy định tuổi thiết bị không vượt quá 10 năm tính từ năm sản xuất đến năm nhập khẩu vì vòng đời công nghệ, thiết bị trung bình thường từ 7 đến 10 năm tùy thuộc từng ngành, lĩnh vực. Ví dụ, đối với thiết bị ngành công nghệ thông tin, vòng đời khoảng 5 năm; đối với sản phẩm cơ khí, khoảng 10 đến 15 năm... Quy định thiết bị được sản xuất theo tiêu chuẩn phù hợp

với quy định của QCVN/TCVN hoặc Tiêu chuẩn của các nước G7 về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường là để giải quyết vướng mắc khi giám định về chất lượng còn lại. Thông tư 23 không sử dụng tiêu chí chất lượng còn lại so với chất lượng ban đầu, thay vào đó là quy định về áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn khi sản xuất thiết bị, giúp giải quyết được một số lo ngại có thể để lọt máy móc, thiết bị đã qua sử dụng, kém chất lượng nhưng vẫn đáp ứng về thời gian dưới 10 năm.

Ngoài ra, đối với thiết bị đã qua sử dụng thuộc các dự án đầu tư, bao gồm dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng, thuộc các trường hợp: a) Dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư; b) Dự án thuộc diện phải thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mà không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư, nếu trong hồ sơ dự án đầu tư có danh mục thiết bị đã qua sử dụng và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp thuận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư thì không cần thỏa mãn 2 tiêu chí nêu trên. Vì vậy, khi làm thủ tục nhập khẩu, doanh nghiệp chỉ nộp kèm theo hồ sơ nhập khẩu tại cơ quan hải quan Quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư kèm theo Danh mục thiết bị đã qua sử dụng dự kiến nhập khẩu trong hồ sơ dự án. Tuy nhiên, đối với các trường hợp khác nhập khẩu thiết bị đã qua sử dụng, kể cả trường hợp dự án đầu tư được chấp thuận theo Quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư mà không có Danh mục thiết bị đã qua sử dụng dự kiến nhập khẩu thì khi trình hồ sơ dự án vẫn phải đáp ứng yêu cầu về hồ sơ nhập khẩu theo quy định tại Điều 8 khoản 2 của Thông tư 23. Điều này nhằm ngăn chặn doanh nghiệp lợi dụng chính

sách mở để nhập khẩu thiết bị đã qua sử dụng với mục đích chuyển nhượng, chứ không phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đó.

Thông tư 23 cũng quy định thẩm quyền của Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ: 1) Trong trường hợp cần thiết, tùy thuộc đặc thù của từng ngành, lĩnh vực được phân công quản lý, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ban hành quy định yêu cầu về tuổi thiết bị thấp hơn quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 đối với thiết bị đã qua sử dụng (thấp hơn 10 năm) và thông báo cho Bộ KH&CN biết để thống nhất quản lý; 2) Trong trường hợp đặc biệt, thiết bị đã qua sử dụng có tuổi vượt quá 10 năm nhưng doanh nghiệp cần thiết phải nhập khẩu để bảo đảm duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh, căn cứ hồ sơ và kiến nghị của doanh nghiệp, Bộ KH&CN sẽ phối hợp với các Bộ, ngành xem xét, quyết định.

Thông tư 23 có nhiệm vụ ngăn không để Việt Nam trở thành “bãi thải công nghệ”, nhưng vẫn phải tạo cơ chế đủ thông thoáng để thu hút đầu tư, khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, trong đó việc giám định và thông quan hải quan đóng vai trò then chốt. Vậy 2 thủ tục này đã được cụ thể hóa trong Thông tư như thế nào, thưa ông?

Thủ tục giám định và thủ tục thông quan hải quan đã được quy định rất cụ thể trong Chương III (Điều 7, 8, 9, 10) của Thông tư 23. Theo đó, trong hồ sơ nộp tại cơ quan hải quan để làm thủ tục nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng, doanh nghiệp cần nộp giấy xác nhận của chính nhà sản xuất hoặc chứng thư giám định của tổ chức giám định để chứng minh tuổi thiết bị không vượt quá 10 năm

(tính từ ngày sản xuất đến ngày nhập khẩu) và được sản xuất theo tiêu chuẩn phù hợp với quy định của QCVN/TCVN hoặc phù hợp với Tiêu chuẩn của các nước G7 về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường, thì sẽ được cơ quan hải quan thông quan.

Nếu thiết bị đã qua sử dụng về đến cảng Việt Nam nhưng doanh nghiệp chưa có tài liệu kỹ thuật chứng minh thiết bị phù hợp với yêu cầu nhập khẩu tại Điều 6 (yêu cầu về nhập khẩu thiết bị đã qua sử dụng) thì doanh nghiệp được đưa hàng về bảo quản, sau khi nộp cơ quan hải quan giấy đăng ký giám định đã có xác nhận của tổ chức giám định và văn bản đề nghị đưa hàng về bảo quản. Trong thời hạn theo quy định của Luật Hải quan, nếu doanh nghiệp hoàn thiện thủ tục hồ sơ, giấy tờ cần thiết thỏa mãn quy định tại Điều 6 và Điều 7 (về hồ sơ nhập khẩu thiết bị đã qua sử dụng), cơ quan hải quan sẽ cho phép thông quan; ngược lại, nếu máy móc, thiết bị bị giám định không đạt yêu cầu thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Sau khi được thông quan, doanh nghiệp đưa thiết bị vào lắp ráp, vận hành, sẽ được kiểm tra về an toàn, tiết kiệm năng lượng và môi trường theo các quy định của pháp luật hiện hành. Việc kiểm tra này do các cơ quan có thẩm quyền thuộc các lĩnh vực về an toàn, năng lượng, môi trường thực hiện. Nếu có vi phạm quy định, doanh nghiệp phải chịu các hình thức xử phạt thích đáng theo các quy định pháp luật.

Xin cảm ơn ông!

TH: Tuấn Hải